

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST
Ngày 04/7/2025
V/v: “Ly hôn và tranh chấp nuôi
con chung”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐỒNG NAI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Cát Phương

Ông Hoài Đức Huệ

Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân khu
vực 2 - Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Đình Tứ - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2 – Đồng
Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 36/2025/TLST-
HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2025 về việc “Ly hôn và tranh chấp nuôi con
chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày
02 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2025/QĐST-HNGĐ
ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch (nay là Tòa án
nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai) giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Đinh Thị H**, sinh năm 1984;

HKTT: Thôn Đ, xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình. (nay là: Thôn Đ, xã X,
tỉnh Quảng Trị.)

Tạm trú: Ấp P, xã N, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1985;

HKTT: Bản Văn T, xã M, huyện P, tỉnh Sơn La. (Nay là: Bản Văn T, xã M, tỉnh Sơn La).

Tạm trú: Ấp P, xã N, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện ngày 05/02/2025 và tại hồ sơ vụ án chị Đinh Thị H trình bày:***

Chị vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, không bổ sung, thay đổi, không rút một phần hay toàn bộ yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn B tự nguyện tìm hiểu và xây dựng gia đình với nhau năm 2008, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện M, tỉnh Quảng Bình theo giấy chứng nhận kết hôn số 19, quyển số 01, ngày 01/10/2008. Thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, đến năm 2022 thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh B thường xuyên đi nhậu, sau khi say xỉn về nhà anh B hay chửi bới, dùng những từ ngữ lăng mạ, xúc phạm chị gây ảnh hưởng đến tinh thần. Chị cố gắng hàn gắn gia đình nhưng không thành vì vậy mâu thuẫn giữa hai người ngày càng tăng lên. Do hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng không còn tình cảm, không yêu thương, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn B.

Về con chung: Chị H khai có 02 con chung là Nguyễn Phi H1, sinh ngày 14/02/2009 và Nguyễn Văn H2, sinh ngày 03/4/2012. Ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung và yêu cầu anh Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi con đối với cháu H1 1.000.000 đồng/tháng và cháu H2 1.500.000 đồng/tháng.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Do công việc khó xin nghỉ nên chị đề nghị Tòa án không tiến hành hoà giải và xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử vụ án.

**** Bị đơn anh Nguyễn Văn B được Tòa án tổng đạt niêm yết hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không rõ lý do nên không có lời khai tại hồ sơ.***

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 2 – Đồng Nai phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:***

- Về trình tự, thủ tục Tòa án thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự và quan hệ tranh chấp đúng quy định pháp luật, thời hạn đưa vụ án ra xét xử là đúng

quy định, xác minh thu thập chứng cứ, hòa giải, việc tuân theo pháp luật của đương sự, và của hội đồng xét xử đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị H xử cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn B. Về con chung: giao hai (02) con chung là Nguyễn Phi H1, sinh ngày 14/02/2009 và Nguyễn Văn H2, sinh ngày 03/4/2012 cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi con đối với cháu H1 1.000.000 đồng/tháng và cháu H2 1.500.000 đồng/tháng. Về tài sản chung, nợ chung: chị Đinh Thị H khai không có, anh Nguyễn Văn B không cung cấp tài liệu chứng cứ nên không xem xét. Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu án phí dân sự trong vụ án Hôn nhân và gia đình. Anh Nguyễn Văn B phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Những kiến nghị khắc phục vi phạm là không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Đinh Thị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Anh Nguyễn Văn B đã được Tòa án niêm yết triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt nên căn cứ vào các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án, quan hệ tranh chấp và tư cách đương sự:

Chị Đinh Thị H yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn B. Anh Nguyễn Văn B hiện có sinh sống tại nhà trọ D, ấp P, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai (nay là ấp P, xã N, tỉnh Đồng Nai) nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai (Nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đồng Nai) có thẩm quyền giải quyết vụ án.

Quan hệ pháp luật được xác định là “Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung”. Căn cứ Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự xác định nguyên đơn là chị Đinh Thị H, bị đơn là anh Nguyễn Văn B.

[3]. Về nội dung:

- Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Văn B là hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Chị Đinh Thị H xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh Nguyễn Văn B và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh B. Chị H khai sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên do cả hai bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên cãi vã, không khí gia đình căng thẳng, mệt mỏi. Chị đã cố gắng hàn gắn tình cảm và giải quyết mâu thuẫn nhưng không

có kết quả do vợ chồng không còn tôn trọng nhau. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cương quyết xin ly hôn anh B.

Mặt khác tòa án đã nhiều lần triệu tập các đương sự đến để hòa giải đoàn tụ tuy nhiên phía anh Nguyễn Văn B đều vắng mặt không lý do. Điều đó cho thấy anh B không có thiện chí hòa giải đoàn tụ với chị H. Tại hồ sơ vụ án nguyên đơn có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên ý kiến. Theo quy định tại Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử xét thấy chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị H là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về con chung: Hai (02) con chung Nguyễn Phi H1, sinh ngày 14/02/2009 và Nguyễn Văn H2, sinh ngày 03/4/2012. Hiện do chị Đinh Thị H đang trực tiếp nuôi dưỡng, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung. Cháu H1 và cháu H2 đều trên 07 tuổi và đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Anh B đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý nhưng vẫn không có ý kiến gì. Nên xét giao con chung cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp.

Về việc cấp dưỡng nuôi con, chị H có yêu cầu anh Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi con đối với cháu H1 1.000.000 đồng/tháng và cháu H2 1.500.000 đồng/tháng. Xét mức yêu cầu cấp dưỡng của chị H là không vượt quá mức thu nhập cơ bản và chi phí nuôi trẻ nhỏ, anh Nguyễn Văn B không có ý kiến phản hồi về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi nên Hội đồng xét xử thấy nên giữ nguyên tình trạng ban đầu, giao con chung cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và buộc anh B phải cấp dưỡng nuôi con như yêu cầu của chị H là phù hợp với quy định pháp luật.

Anh B được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Đương sự khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Theo chị Đinh Thị H khai không có nợ chung, qua xác minh tại địa phương không có người nào có yêu cầu chị H và anh B phải thanh toán nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật và anh Nguyễn Văn B chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với cấp dưỡng nuôi con.

[5]. Xét quan điểm của Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 220, 227, 228, 266, 267, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 8, Điều 9, Điều 51, Điều 54, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đinh Thị H đối với bị đơn anh Nguyễn Văn B về việc “Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung”.

Xử: cho chị Đinh Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn B.

Giao hai con chung là Nguyễn Phi H1, sinh ngày 14/02/2009 và Nguyễn Văn H2, sinh ngày 03/4/2012 cho chị Đinh Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm thời anh Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi con đối với cháu H1 1.000.000 đồng/tháng và cháu H2 1.500.000 đồng/tháng.

Anh Nguyễn Văn B được quyền đến thăm nom chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự khai không có nên không xem xét.

Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0022692 ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch (chị H đã nộp xong). Anh Nguyễn Văn B phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

2. Chị Đinh Thị H và anh Nguyễn Văn B được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 2- Đồng Nai;
- Tòa án tỉnh Đồng Nai; Thi hành án;
- UBND xã Minh Hóa, xã Kim Điền,
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Oanh